

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG H
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 05/2020/QĐST- DS

Đông H, ngày 29 tháng 10 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG H, TỈNH PHÚ YÊN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Tuyết Trinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Văn Trí
2. Ông Trần Hạnh

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 52/2020/TLST- DS ngày 28 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận giữa các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** ông Nguyễn Văn T – sinh năm 1969, bà Lê Thị Thu H – sinh năm 1971; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Khu phố Mỹ H, phường Hòa Hiệp B, thị xã Đông H, tỉnh Phú Yên.

- **Bị đơn:** ông Đặng Ngọc D – sinh năm 1965, bà Nguyễn Thị Hồng L – sinh năm 1971; Nơi đăng ký NKTT: Khu phố Phước L, phường Hòa Hiệp B, thị xã Đông H, tỉnh Phú Yên; Chỗ ở hiện tại: Khu phố Mỹ H, phường Hòa Hiệp B, thị xã Đông H, tỉnh Phú Yên. Ông D ủy quyền cho bà L tham gia tố tụng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ranh giới quyền sử dụng đất giữa thửa đất số 114, tờ bản đồ địa chính số 49 do ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị Thu H đang quản lý, sử dụng và thửa đất số 253, tờ bản đồ 378-c (nay thuộc tờ bản đồ số 58) do ông Đặng Ngọc D, bà Nguyễn Thị Hồng L

đang quản lý, sử dụng – đều tọa lại tại Khu phố Mỹ H, phường Hòa Hiệp B, thị xã Đông H – là một đường kéo dài qua các điểm 4-5-6-7-1 từ Quốc lộ 29 ra đến hết hai thửa đất. Trên đường ranh giới này hai bên đã xác định các mốc giới là các điểm A, B, C có vị trí tọa độ và khoảng cách cụ thể được thể hiện theo Bảng trích đo chính lý hiện trạng địa chính khu đất ngày 24/7/2020 của Trung tâm kỹ thuật Tài nguyên và môi trường, sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Phú Yên. Hiện nay ông Đặng Ngọc D, bà Nguyễn Thị Hồng L đã xây tường rào làm ranh giới đúng như thỏa thuận và bảng vẽ kèm theo.

- Ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị Thu H phải đập bỏ hai phần mái ngói nhô ra xâm phạm tường rào ranh giới nhà ông Đặng Ngọc D, bà Nguyễn Thị Hồng L, có kích thước như sau: Theo Bảng trích đo chính lý hiện trạng địa chính khu đất, mái ngói 1 nằm ở vị trí giữa điểm 5 và điểm 6 của đường ranh giới có chiều dài 1,7m, chiều rộng đoạn đầu 0,6cm, chiều rộng đoạn sau 0,4cm; mái ngói 2 nằm ở vị trí giữa điểm 6 và điểm 7 của đường ranh giới có chiều dài 1m, chiều rộng đoạn đầu 0,6cm, chiều rộng đoạn sau 0,4cm. Trường hợp ông D, bà L tiếp tục xây dựng tường rào lên cao thì được sử dụng không gian theo chiều thẳng đứng từ ranh giới thửa đất theo khoản 2 Điều 175 Bộ luật dân sự; ông T bà H phải đập bỏ các phần mái và nhà còn xâm phạm tường rào ranh giới hai bên.

- Ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị Thu H được quyền làm thủ tục để các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 114, tờ bản đồ địa chính số 49 tại khu phố Mỹ H, phường Hòa Hiệp B, thị xã Đông H, tỉnh Phú Yên theo Bảng trích đo chính lý hiện trạng địa chính khu đất ngày 24/7/2020 của Trung tâm kỹ thuật Tài nguyên và môi trường tỉnh Phú Yên (đính kèm theo Quyết định). Ông Đặng Ngọc D, bà Nguyễn Thị Hồng L chấm dứt các hành vi cản trở trái pháp luật đối với việc thực hiện quyền sử dụng đất của ông T, bà H theo quy định tại Điều 169 Bộ luật dân sự.

- Về chi phí định giá và thẩm định tại chỗ: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị Thu H tự nguyện chịu 11.000.000đ (*Mười một triệu đồng*) chi phí định giá, thẩm định tại chỗ; Nguyên đơn đã nộp tạm ứng 6.000.000đ (*Sáu triệu đồng*), bị đơn đã nộp tạm ứng 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) nên ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị Thu H phải hoàn trả cho ông Đặng Ngọc Dũng, bà Nguyễn Thị Hồng Lam 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*).

- Về án phí DSST: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị Thu H tự nguyện chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, đã nộp đủ theo biên lai thu tiền số 0003398 ngày 28/4/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện (nay là thị xã) Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND TX Đông H;*
- *THADS TX Đông H*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Tuyết Trinh